

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ I (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viễn chấm thi 1 G.Viễn chấm thi 2

Môn học: Nghe thương mại (22435401)

Ngày thi: 26/01/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B101

Số SV có mặt: 30

Số bài thi: 30

Số tờ giấy thi: 30

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2122240098	Đặng Thị Cẩm	Đào	02/12/2004	CCQ2224D	Đào	7.8	70	73	
2	2122240143	Hoàng Thị Thu	Đào	22/02/2002	CCQ2224E	Thu	7.7	83	81	
3	2122240004	Nguyễn Tấn	Đạt	27/08/2000	CCQ2224A	Tấn Đạt	8.8	80	83	
4	2122240031	Lê Thị Thùy	Dung	01/10/2001	CCQ2224A	Thùy	8.2	83	83	
5	2122240108	Nguyễn Thế	Dũng	16/11/2001	CCQ2224D	Thế	8.1	77	79	
6	2122240007	Hồ Thị	Giang	25/12/1999	CCQ2224A	Giang	8.8	91	90	
7	2122240017	Trần Ngọc	Hân	04/03/2004	CCQ2224A	Ngọc	7.9	71	74	
8	2122240028	Hồ Thị Kim	Hoa	08/05/2004	CCQ2224A	Hoa	8.9	74	80	
9	2122240202	Trần Thị	Hương	08/03/2002	CCQ2224D	Thị	8.6	77	81	
10	2122240011	Trần Thị	Luyến	25/08/2004	CCQ2224A	Luyến	7.2	49	58	
11	2122240021	Đường Thúc	Ly	11/12/2004	CCQ2224A	Thúc	7.4	60	66	
12	2122240032	Vũ Thị Ngọc	Mai	01/01/2004	CCQ2224A	Ngọc	7.9	76	77	
13	2122240067	Võ Thị Ánh	Nga	25/01/2004	CCQ2224C	Ánh	8.2	69	74	
14	2122240010	Lê Thị Xuân	Ngân	20/10/2004	CCQ2224A	Xuân	7.0	74	72	
15	2122240025	Mai Ngọc Ý	Nhi	19/01/2004	CCQ2224A	Ý	8.0	78	79	
16	2122240022	Phạm Thị Yến	Nhi	08/08/2004	CCQ2224A	Yến	6.6	48	55	
17	2122240024	Nguyễn Tú	Như	20/01/2004	CCQ2224A	Tú	7.5	60	66	
18	2122240101	Phạm Thị Hằng	Ni	12/11/2004	CCQ2224D	Hằng	7.9	85	83	
19	2122240086	Nông Thị Hồng	Quyên	24/10/2000	CCQ2224C	Hồng	9.5	84	88	
20	2122240162	Lưu Trúc	Quỳnh	10/01/2004	CCQ2224C	Trúc	8.3	73	77	
21	2122240009	Đỗ Thị	Thảo	09/03/2000	CCQ2224A	Thảo	7.1	70	70	HP
22	2122240023	Nguyễn Trần Ngọc	Thảo	22/12/2004	CCQ2224A	Thảo	9.5	82	87	
23	2122240016	Nguyễn Thanh	Thư	10/12/2004	CCQ2224A	Thanh	8.9	84	86	
24	2122240008	Lê Thị Hồng	Tiên	26/04/2001	CCQ2224A	Hồng	9.4	80	86	
25	2122240013	Đàng Thị Mỹ Kim	Tiến	23/04/2001	CCQ2224A	Mỹ Kim	7.3	64	68	
26	2122240015	Bùi Thị Kim	Tĩnh	16/03/2004	CCQ2224A	Kim	9.3	83	87	
27	2122240084	Lê Nguyễn Thùy	Trâm	20/01/2004	CCQ2224C	Thùy	8.1	77	79	
28	2122240211	Thân Nguyễn Huyền	Trang	15/04/2004	CCQ2224C	Huyền	7.8	77	77	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nghe thương mại (22435401)

Ngày thi: 26/01/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B101

Số SV có mặt: 30

Số bài thi: 30

Số tờ giấy thi: 30

(Handwritten signatures and names in red ink)
Cán bộ coi thi 1: *Nguyễn Minh Thuận*
Cán bộ coi thi 2: *Nguyễn Văn Bảo*
G.Viên chấm thi 1: *Phạm Văn Mạnh*
G.Viên chấm thi 2: *Nguyễn H.T. Văn*

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2122240018	Bùi Thị Ngọc	Tuyển	31/12/2002	CCQ2224A		<i>(Signature)</i>	8.0	91	87	
30	2122240033	Trần Thị Diễm	Vy	20/06/2004	CCQ2224A		<i>(Signature)</i>	7.6	61	67	

Học kỳ 1 (2023-2024)

Số tờ giấy thi: 23

G.Viên chấm thi 2

Ng H.T. Văn

[Signature]

Được quét bằng CamScanner

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Đ: 22
H: 01

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nghe thương mại (22435403)

Ngày thi: 26/01/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B103

Số SV có mặt: 23

Số bài thi: 23

Số tờ giấy thi: 23

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2122240085	Nguyễn Thị Hồng	Diễm	01/09/2004	CCQ2224C	02	hduem	6.5	7.2	6.9
2	2121110047	Dương Nguyễn Anh	Dũng	22/09/2003	CCQ2124F	02	Phan	9.8	9.9	9.9
3	2122240113	Trương Hoàng	Hào	05/04/2004	CCQ2224D				Cấm thi	HP
4	2122240109	Lê Thùy Mỹ	Hậu	15/09/2004	CCQ2224D	02	Hầu	7.3	6.9	7.1
5	2122240068	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	10/06/2003	CCQ2224C	02	Ng	8.6	8.7	8.7
6	2122240077	Nguyễn Ngọc Kiều	Hương	05/05/2003	CCQ2224C	02	Huong	8.5	8.1	8.3
7	2122240207	Triệu Nhật	Huy	06/12/2002	CCQ2224B				Cấm thi	HP
8	2122240072	Lê Hoàng	Khương	28/05/2001	CCQ2224C	02	Kh	9.4	9.5	9.5
9	2122240106	Bùi Thị Trúc	Linh	11/09/2004	CCQ2224D	02	linh	8.5	7.2	7.7
10	2122240110	Hoàng Thị	Mai	10/11/2001	CCQ2224D	02	Mai	8.9	8.0	8.4
11	2122240070	Nguyễn Vũ Hà	My	13/05/2004	CCQ2224C	02	han	7.8	8.2	8.0
12	2122240089	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	10/02/2004	CCQ2224C	02	Ng	8.6	8.4	8.5
13	2122240079	Hồ Thị Mỹ	Nhân	09/09/2004	CCQ2224C	02	Nhan	7.7	6.1	6.7
14	2122240152	Đinh Thịnh	Phát	12/05/2003	CCQ2224B				Cấm thi	HP
15	2122240066	Vũ Thu	Phương	23/01/2003	CCQ2224C	02	Phuong	6.7	4.8	5.6
16	2122240091	Đỗ Ngọc Như	Quỳnh	13/04/2004	CCQ2224C	02	Rue	8.6	7.8	8.1
17	2122240069	Nguyễn Thị Tú	Quỳnh	04/10/2003	CCQ2224C	02	Tu	9.4	9.7	9.6
18	2122240090	Đặng Trần Anh	Thư	24/11/2004	CCQ2224C	02	Thư	8.2	7.9	8.0
19	2122240203	Đỗ Thị	Thủy	10/11/2001	CCQ2224D	02	Th	8.4	7.5	7.9
20	2122240082	Phạm Thị Huyền	Trâm	16/09/2004	CCQ2224C	02	Ph	7.0	7.2	7.1
21	2122240014	Nguyễn Thanh Minh	Trí	23/12/2001	CCQ2224A				Cấm thi	HP
22	2122240093	Nguyễn Ngọc Phương	Trình	23/06/2004	CCQ2224D	02	Ph	7.5	6.9	7.1
23	2122240107	Ông Thị Cẩm	Trúc	05/01/2004	CCQ2224D	02	Phuc	5.9	4.0	4.8
24	2122240073	Lê Thị Ngọc	Tuyền	11/05/2003	CCQ2224C	02	Ng	6.5	7.9	7.3
25	2122240076	Bùi Thị Tuyền	Vi	22/10/2004	CCQ2224C	02	Vi	7.1	7.0	7.0
26	2122240198	Nguyễn Thị Tường	Vy	13/04/2004	CCQ2224D				Cấm thi	HP
27	2122240064	Trương Thị Ngân	Vy	01/02/2003	CCQ2224C	02	Ng	8.4	7.7	8.0
28	2122240065	H.	Yến	25/11/2003	CCQ2224C	02	Yen	7.4	7.6	7.5

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nghe thương mại (22435406)

Ngày thi: 26/01/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B104

Số SV có mặt: 28

Số bài thi: 28

Số tờ giấy thi: 28

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2122240171	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	07/11/2003	CCQ2224F		8.1	7.4	7.7	
2	2122240193	Dương Thị Bảo	Chân	26/12/2004	CCQ2224F		6.7	6.4	6.5	
3	2122240184	Lê Thị Mỹ	Đào	18/10/2004	CCQ2224F		7.2	3.6	5.0	
4	2122240181	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	05/01/2004	CCQ2224F		7.3	6.8	7.0	
5	2119240202	Phạm Thị Hồng	Duyên	10/06/2001	CCQ1924H		8.9	5.6	6.9	
6	2122240074	Nguyễn Hoàng	Giang	10/03/2004	CCQ2224C			Cấm thi		HP
7	2122240175	Lê Thị Thu	Hà	19/01/2004	CCQ2224F		7.7	7.1	7.3	
8	2122240182	Thân Ngọc	Hân	08/01/2004	CCQ2224F		8.3	7.1	7.6	
9	2122240186	Lê Đỗ Quốc	Hùng	04/04/2004	CCQ2224F		9.8	8.8	9.2	
10	2122240174	Hà Thanh	Huyền	10/08/2004	CCQ2224F		0.0	Cấm thi		
11	2122240176	Huỳnh Quốc	Khải	02/08/2004	CCQ2224F		8.4	6.0	7.0	
12	2122240189	Ngô Thị Cẩm	Ly	20/12/2003	CCQ2224F		7.2	6.2	6.6	
13	2122240190	Lê Hoàng	Như	20/12/2004	CCQ2224F		8.8	9.0	8.9	
14	2122240192	Nguyễn Thị Mỹ	Nương	11/03/2004	CCQ2224F		8.8	8.8	8.8	
15	2122240194	Phạm Kim	Phương	19/09/2004	CCQ2224F		4.0	3.5	3.7	
16	2122240191	Nguyễn Trần Ngọc	Quỳnh	27/06/2004	CCQ2224F		8.6	9.2	9.0	
17	2122240179	Trần Lệ	Quỳnh	10/12/2004	CCQ2224F		9.1	7.3	8.0	
18	2122240197	Lê Thị Thu	Sương	10/06/2004	CCQ2224E		9.3	4.9	6.7	
19	2122240177	Nguyễn Thị Lệ	Sương	26/01/2004	CCQ2224F		7.0	4.8	5.7	
20	2122240148	Hoàng Đặng Thế	Tân	01/04/2004	CCQ2224E		6.8	8.4	7.8	
21	2122240103	Phan Vũ	Thành	20/12/2004	CCQ2224D		7.9	6.0	6.8	
22	2122240185	Cao Thị Thanh	Thảo	16/07/2004	CCQ2224F		8.2	6.4	7.1	
23	2122240178	Phạm Lê Phương	Thảo	13/08/2004	CCQ2224F		7.7	5.8	6.6	
24	2120240115	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	20/02/2002	CCQ2024D		7.7	4.4	5.7	
25	2122240173	Hồ Thị Xuân	Thùy	02/10/2004	CCQ2224F		8.9	8.1	8.4	
26	2122240102	Nguyễn Thị	Thùy	02/01/2004	CCQ2224D		9.0	8.4	8.6	
27	2122110238	Nguyễn Hoài	Trọng	15/05/2004	CCQ2224E		8.3	8.5	8.4	
28	2122240195	Thái Kim Phương	Uyên	27/10/2004	CCQ2224F		7.8	7.3	7.5	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nghe thương mại (22435406)
Ngày thi: 26/01/2024
Giờ thi: 9g45
Phòng thi: B104

Số SV có mặt:.....
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:.....

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2122240187	Phạm Thị Thùy	Vân	28/10/2004	CCQ2224F		<i>(Signature)</i>	8.8	7.4	8.0	
30	2122240196	Hoàng Thị	Yên	17/10/2004	CCQ2224F		<i>(Signature)</i>	8.4	5.3	6.5	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Môn học: Nghe thương mại (22435407)

Ngày thi: 26/01/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B105

D: 9
H: 0

Số SV có mặt: 09...
Số bài thi:09...
Số tờ giấy thi: 09...

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2
T. Mạnh
188
Phạm Văn 10

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2122240126	Võ Thị Lan Anh	23/06/2003	CCQ2224LA			99	76	85	HP
2	2122240154	Trần Huỳnh Phúc Bảo	08/10/2004	CCQ2224LA			6.9	91	82	
3	2122240125	Trần Nguyễn Nhật Huy	23/02/2004	CCQ2224LA			83	85	84	HP
4	2122240122	Đoàn Trần Gia Khang	07/10/1999	CCQ2224LA						HP
5	2122240127	Nguyễn Ngô Nhật Lam	06/12/2004	CCQ2224LA			89	77	82	HP
6	2122240123	Lê Xuân Phương Linh	10/01/2004	CCQ2224LA			74	60	66	HP
7	2122240130	Huỳnh Nguyễn Trà My	10/08/2004	CCQ2224LA			74	87	82	HP
8	2122240153	Huỳnh Ngọc Phương Như	08/11/2004	CCQ2224LA			7.7	79	78	
9	2122240083	Trương Hữu Quốc	08/10/2002	CCQ2224LA			8.7	78	82	
10	2122240124	Huỳnh Thị Bích Vy	26/12/2003	CCQ2224LA			84	57	68	HP